

Số: 01 /NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 16 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Bổ sung danh mục, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và bổ sung danh mục, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (nguồn vốn ngân sách tỉnh); bố trí Kế hoạch vốn nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 13 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X, Kỳ họp thứ 12 về bổ sung danh mục, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X, Kỳ họp thứ 12 về Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

Xét Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thông qua Nghị quyết bổ sung danh mục, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và bổ sung danh mục, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (nguồn vốn ngân sách tỉnh); bố trí Kế hoạch vốn nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2023 (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 42/BC-HĐND ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ 13 (chuyên đề) đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung danh mục, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X, Kỳ họp thứ 12 thông qua tại Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 06 ngày 12 năm 2023, như sau:

a) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 324.783,553 triệu đồng của 01 danh mục nội dung chi (Thanh toán cho các dự án) thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý giai đoạn 2021 - 2025 (tại Mục I Phụ lục IV, Nghị quyết số 38/NQ-HĐND) để bổ sung danh mục và kế hoạch vốn cho danh mục Dự phòng (dự kiến bố trí cho Dự án giải phóng mặt bằng để thực hiện đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau), Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định (*Kèm theo Phụ lục I*).

b) Điều chỉnh danh mục 01 dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tập trung do tỉnh quản lý giai đoạn 2021 - 2025 (tại Phụ lục VI.2, Nghị quyết số 38/NQ-HĐND) từ dự án quản lý theo chế độ thông thường sang dự án quản lý theo chế độ mật, Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng theo quy định về quản lý dự án theo chế độ mật (*Kèm theo Phụ lục II*).

c) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 189.900 triệu đồng của 01 danh mục nội dung chi (Dự phòng) thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn xổ số kiến thiết giai đoạn 2021 - 2025 (tại Phụ lục VII.2, Nghị quyết số 38/NQ-HĐND) để bổ sung danh mục và kế hoạch vốn cho 02 danh mục dự án (trong đó có 01 dự án quản lý theo chế độ mật, Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng theo quy định về quản lý dự án theo chế độ mật) (*Kèm theo Phụ lục III*).

Điều 2. Bổ sung danh mục, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (nguồn vốn ngân sách tỉnh) đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X, Kỳ họp thứ 12 thông qua tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023, như sau:

a) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 324.783,553 triệu đồng của 01 danh mục nội dung chi (Thanh toán cho các dự án) thuộc Kế hoạch đầu tư công từ nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý năm 2024 (tại Mục I Phụ lục III, Nghị quyết số 39/NQ-HĐND) để bổ sung danh mục và kế hoạch vốn cho danh mục Dự phòng (dự kiến bố trí cho Dự án giải phóng mặt bằng để thực hiện đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau), Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định (*Kèm theo Phụ lục IV*).

b) Điều chỉnh danh mục 01 dự án thuộc Kế hoạch vốn ngân sách tập trung do tỉnh quản lý năm 2024 (tại Phụ lục V.2, Nghị quyết số 39/NQ-HĐND) từ dự án quản lý theo chế độ thông thường sang dự án quản lý theo chế độ mật, Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng theo quy định về quản lý dự án theo chế độ mật (*Kèm theo Phụ lục V*).

c) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 80.900 triệu đồng của 01 danh mục nội dung chi (Dự phòng) thuộc Kế hoạch đầu tư công vốn xổ số kiến thiết năm 2024 (tại

Phụ lục VI, Nghị quyết số 39/NQ-HĐND) để bổ sung danh mục và kế hoạch vốn cho 03 danh mục dự án (trong đó có 01 dự án quản lý theo chế độ mật, Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng theo quy định về quản lý dự án theo chế độ mật) (Kèm theo Phụ lục VI).

Điều 3. Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn cho danh mục Dự phòng vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (vốn xỏ số kiến thiết) từ Kế hoạch vốn nguồn tăng thu xỏ số kiến thiết năm 2023 (291.553 triệu đồng), Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định (Kèm theo Phụ lục VII).

Điều 4. Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn cho danh mục Dự phòng vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý) từ Kế hoạch vốn nguồn tăng thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý năm 2023 (176.374 triệu đồng), Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định (Kèm theo Phụ lục VIII).

Điều 5. Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn cho danh mục Dự phòng vào Kế hoạch đầu tư công năm 2024 từ nguồn thu hồi vốn của Nhà nước tại các tổ chức kinh tế năm 2023 (thu cổ phần hóa và thoái vốn Doanh nghiệp Nhà nước do địa phương quản lý) (30.545 triệu đồng) và nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2023 (43.370 triệu đồng), Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định (Kèm theo Phụ lục IX và Phụ lục X).

Điều 6. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ 13 (chuyên đề) thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải



PHỤ LỤC 1
BỔ SUNG DANH MỤC, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT DO TỈNH QUẢN LÝ GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị: Triệu đồng.

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô xây dựng	Thời gian KC - HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư		Quyết định phê duyệt đầu tư		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã giao					Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 sau bổ sung, điều chỉnh					Ghi chú	Chủ đầu tư		
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó						
												KH vốn năm 2021	KH vốn năm 2022	KH vốn năm 2023	KH vốn năm 2024	Dự kiến KH vốn năm 2025		KH vốn năm 2021	KH vốn năm 2022	KH vốn năm 2023			KH vốn năm 2024	Dự kiến KH vốn năm 2025
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
	TỔNG SỐ										1.366.856,000	236.700,000	157.050,000	190.350,000	465.000,000	317.756,000	1.366.856,000	236.700,000	157.050,000	190.350,000	465.000,000	317.756,000		
I	Thanh toán cho các dự án										944.830,000		50.000,000	190.350,000	418.500,000	285.980,000	620.046,447		50.000,000	190.350,000	93.716,447	285.980,000	Để ưu tiên bố trí kế hoạch vốn thực hiện công tác giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau trong trường hợp được Thủ tướng Chính phủ giao	Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sau khi các dự án đảm bảo đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo đúng quy định
	Trong đó:																							
1	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường phía bờ Nam Sông Đốc nối vào Quốc lộ 1A (Rau Dừa - Rạch Răng - Sông Đốc)	7249003	B	H. CN, TVT	Cấp IV DB	2012 - 2024			1566/QĐ-UBND ngày 31/10/2012; 1635/QĐ-UBND ngày 31/10/2014, 1271/QĐ-UBND ngày 31/7/2019; 72/QĐ-UBND ngày 13/01/2019; 2321/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	1.975.723,869				2.350,000	93.716,447					2.350,000	93.716,447			Sở Giao thông vận tải
2	Dự án đầu tư xây dựng đường cầu bộ, cầu nạo vét biển Tây, phục vụ an ninh, quốc phòng khu vực Hòn Dấu Bạc kết hợp phòng chống cháy rừng Vườn quốc gia U Minh Hạ, tỉnh Cà Mau (nguyên đường Tắc Thủ - Vàm Dấu Bạc)	7249001	B	H. TVT, UM	Cấp IV DB	2013 - 2020			1569/QĐ-UBND 31/10/2012; 1656/QĐ-UBND 31/10/2012; 1683/QĐ-UBND ngày 02/10/2019	657.270,000			21.899,000						21.899,000					Sở Giao thông vận tải
3	Dự án nâng cấp đô thị vùng DBSCL - Tiểu dự án thành phố Cà Mau	7199192	B	TP. Cà Mau	120,9ha	2012 - 2018			160/QĐ-UBND ngày 07/02/2012; 2092/QĐ-UBND ngày 25/12/2018	1.383.850,000				188.000,000						188.000,000				Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau
4	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư Phường 4, Phường 9, thành phố Cà Mau	7837488	B	TP. Cà Mau	9,85ha	2021 - 2024	508/QĐ-UBND ngày 30/3/2020	181.055,000	1383/QĐ-UBND ngày 27/7/2020	181.055,000														Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
5	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư thuộc Khu đô thị Hành chính, Văn hóa, Thể thao và Dịch vụ tỉnh Cà Mau	7639653	B	TP. Cà Mau		2017 - 2022			1416/QĐ-UBND ngày 18/8/2017; 1363/QĐ-UBND ngày 14/8/2019; 1407/UBND-XD ngày 30/3/2021	420.689,000														Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
6	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư C1, C2 thuộc Khu đô thị của ngõ Đồng Bắc, thành phố Cà Mau	7644220	B	TP. Cà Mau	17,472ha	2017 - 2021			1571/QĐ-UBND ngày 18/9/2017; 1739/QĐ-UBND ngày 15/9/2020	260.838,000														Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
II	Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai (tương đương 10% tổng số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04/4/2013 và Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ)										78.276,000				46.500,000	31.776,000	78.276,000			46.500,000	31.776,000			Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sau khi các dự án đảm bảo đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo đúng quy định
III	Bổ sung Quỹ phát triển đất từ nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh										327.750,000	236.700,000	91.050,000				327.750,000	236.700,000	91.050,000					Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh
IV	Bổ sung vốn điều lệ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh										16.000,000		16.000,000				16.000,000		16.000,000					Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh
V	Dự phòng (dự kiến bố trí cho Dự án giải phóng mặt bằng để thực hiện đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau)																324.783,553			324.783,553			Để chủ động nguồn lực thực hiện công tác giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau trong trường hợp được Thủ tướng Chính phủ giao	Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định

* Ghi chú: Kế hoạch năm 2025 là dự kiến. Mức kế hoạch vốn và danh mục cụ thể sẽ xác định trong xây dựng kế hoạch năm 2025.



PHỤ LỤC II
ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN
VỐN NGÂN SÁCH TẬP TRUNG DO TỈNH QUẢN LÝ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 01 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	KHĐTC trung hạn vốn NSTT giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh						Ghi chú	Chủ đầu tư
					Tổng số	Trong đó						
						KH vốn năm 2021 (bao gồm năm 2021 chuyển sang năm 2022)	KH vốn năm 2022 (bao gồm năm 2022 chuyển sang năm 2023)	KH vốn năm 2023	KH vốn năm 2024	Dự kiến KH vốn năm 2025		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG SỐ			79.909	74.107	10.075	22.032	23.000	19.000			
I	QUỐC PHÒNG, AN NINH			79.909	74.107	10.075	22.032	23.000	19.000			
(1)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024			79.909	74.107	10.075	22.032	23.000	19.000			
1	Dự án thuộc lĩnh vực An ninh và trật tự, an toàn xã hội	7004692	B	79.909	74.107	10.075	22.032	23.000	19.000		Điều chỉnh để phù hợp theo quy định về quản lý dự án theo chế độ mật	Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng theo quy định về quản lý dự án theo chế độ mật



PHỤ LỤC III
BỔ SUNG DANH MỤC, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN XỔ SỞ KIẾN THIẾT GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 01 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công, trung hạn vốn xỏ số kiến thiết giai đoạn 2021 - 2025 đã giao	Bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn xỏ số kiến thiết giai đoạn 2021 - 2025		Kế hoạch đầu tư công trung hạn, vốn xỏ số kiến thiết giai đoạn 2021 - 2025 sau bổ sung, điều chỉnh	Lý do điều chỉnh	Chủ đầu tư
							Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT							
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: nguồn vốn XSKT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: nguồn vốn XSKT						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
	TỔNG SỐ							555.547	555.547		555.395	555.395	275.188	189.900	189.900	275.188		
I	DỰ ÁN QUAN TRỌNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG							280.359	280.359		280.207	280.207		189.900		189.900		
(1)	Các dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021 - 2025							280.359	280.359		280.207	280.207		189.900		189.900		
1	Dự án thuộc lĩnh vực Quốc phòng		C	H. U Minh	Các hạng mục	2023 - 2024	551/QĐ-UBND ngày 23/10/2023; 143/QĐ-UBND ngày 27/3/2024	43.906	43.906	157/QĐ-UBND ngày 01/4/2024	43.906	43.906		39.900		39.900	Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn để triển khai thực hiện từ dự phòng được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 theo nhu cầu thực tế thực hiện dự án	Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng theo quy định về quản lý dự án theo chế độ mật
2	Dự án đầu tư xây dựng Quảng trường Phan Ngọc Hiển	8063556	B	TP Cà Mau	50.724,6m ²	2023 - 2025	2118/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	236.453	236.453	334/QĐ-UBND ngày 28/02/2024	236.301	236.301		150.000		150.000	Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn để triển khai thực hiện từ dự phòng được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 06/12/2023. Đối với nhu cầu vốn còn lại để thực hiện hoàn thành dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ giao cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát các nguồn vốn phù hợp để báo cáo đề xuất cấp thẩm quyền bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công hàng năm phù hợp theo tiến độ thực hiện.	Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
II	DỰ PHÒNG							275.188	275.188		275.188	275.188	275.188		189.900	85.288	Phân bổ chi tiết cho các dự án đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo quy định	Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định

* Ghi chú : Chủ đầu tư phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước cập nhật thông tin chi tiết đến Loại, Khoản của Mục lục ngân sách theo quy định đối với từng dự án do đơn vị làm chủ đầu tư.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC IV
BỔ SUNG DANH MỤC, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT DO TỈNH QUẢN LÝ NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị: Triệu đồng.

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư		Quyết định đầu tư		Kế hoạch đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý năm 2024 đã giao	Bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý năm 2024		Kế hoạch đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý năm 2024 sau bổ sung, điều chỉnh	Ghi chú	Chủ đầu tư
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tăng (+)	Giảm (-)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	TỔNG										465.000,000	324.783,553	324.783,553	465.000,000		
I	Thanh toán cho các dự án										418.500,000		324.783,553	93.716,447	Để ưu tiên bố trí kế hoạch vốn thực hiện công tác giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau trong trường hợp được Thủ tướng Chính phủ giao	Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng sau khi các dự án đảm bảo đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo đúng quy định
	Trong đó:															
1	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường phía bờ Nam Sông Đốc nối vào Quốc lộ 1A (Rau Dừa - Rạch Ràng - Sông Đốc)	7249003	B	H. CN, TVT	Cấp IV ĐB	2013 - 2020			1566/QĐ-UBND ngày 31/10/2012; 1655/QĐ-UBND ngày 31/10/2014; 1271/QĐ-UBND ngày 31/7/2019; 72/QĐ-UBND ngày 13/01/2019; 2321/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	1.975.723,869	93.716,447			93.716,447		Sở Giao thông vận tải
2	Dự án đầu tư xây dựng đường cầu hẻm, cầu cạn đê biển Tây, phục vụ an ninh, quốc phòng khu vực Hòn Đà Bạc kết hợp phòng chống cháy rừng Vườn quốc gia U Minh Hạ, tỉnh Cà Mau (tuyến đường Tắc Thủ - Vàm Đà Bạc)	7249001	B	H. TVT, UM	Cấp IV ĐB	2013 - 2020			1569/QĐ-UBND 31/10/2012; 1656/QĐ-UBND 31/10/2012; 1683/QĐ-UBND ngày 02/10/2019	657.270,000						Sở Giao thông vận tải
3	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư Phường 4, Phường 9, thành phố Cà Mau	7837488	B	TP. Cà Mau	9,85ha	2021 - 2024	508/QĐ-UBND ngày 30/3/2020	181.055,000	1383/QĐ-UBND ngày 27/7/2020	181.055,000						Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
4	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư thuộc Khu đô thị Hành chính, Văn hóa, Thể thao và Dịch vụ tỉnh Cà Mau	7639653	B	TP. Cà Mau		2017 - 2022			1416/QĐ-UBND ngày 18/8/2017; 1363/QĐ-UBND ngày 14/8/2019; 1407/UBND-XD ngày 30/3/2021	420.689,000						Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
5	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư C1, C2 thuộc Khu đô thị của ngõ Đồng Bắc, thành phố Cà Mau	7644220	B	TP. Cà Mau	17,472ha	2017 - 2021			1571/QĐ-UBND ngày 18/9/2017; 1739/QĐ-UBND ngày 15/9/2020	260.838,000						Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
II	Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai (tương đương 10% tổng số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04/4/2013 và Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ)									46.500,000	46.500,000			46.500,000		Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sau khi các dự án đảm bảo đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo đúng quy định

[illegible]



PHỤ LỤC V
ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC KẾ HOẠCH VỐN NGÂN SÁCH TẬP TRUNG DO TỈNH QUẢN LÝ NĂM 2024
(Kèm theo Nghị quyết số 01 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025						Kế hoạch vốn NSTT năm 2024	Ghi chú	Chủ đầu tư
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTT	Trong đó, Kế hoạch vốn đã bố trí hằng năm						
							Tổng số	Trong đó					
								Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	TỔNG SỐ			79.909	74.107	74.107	55.107	10.075	22.032	23.000	19.000		
I	QUỐC PHÒNG, AN NINH			79.909	74.107	74.107	55.107	10.075	22.032	23.000	19.000		
(1)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024			79.909	74.107	74.107	55.107	10.075	22.032	23.000	19.000		
1	Dự án thuộc lĩnh vực An ninh và trật tự, an toàn xã hội	7004692	B	79.909	74.107	74.107	55.107	10.075	22.032	23.000	19.000	Điều chỉnh để phù hợp theo quy định về quản lý dự án theo chế độ mật	Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng theo quy định về quản lý dự án theo chế độ mật



PHỤ LỤC VI
BỔ SUNG DANH MỤC, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN XỔ SỔ KIẾN THIẾT NĂM 2024
(Kèm theo Nghị quyết số 01 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Nhóm dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô xây dựng	Thời gian KC - HT	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025						Kế hoạch vốn XSKT năm 2024 đã giao	Bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch vốn XSKT năm 2024		Kế hoạch vốn XSKT năm 2024 sau bổ sung, điều chỉnh	Nguyên nhân, lý do điều chỉnh Kế hoạch vốn XSKT năm 2024	Chủ đầu tư
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Trong đó, Kế hoạch vốn đã bố trí hằng năm				Tăng (+)	Giảm (-)			
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn XSKT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn XSKT												
													Tổng số	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
	TỔNG SỐ							1.445.821	835.812		1.445.669	835.660	978.617	368.608	31.314	2.420	10.000	18.894	128.000	80.900	80.900	128.000		
I	ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU							849.274	239.265		849.274	239.265	662.429	52.420	2.420	2.420				1.000		1.000		
(1)	Các dự án khởi công mới							849.274	239.265		849.274	239.265	662.429	52.420	2.420	2.420				1.000		1.000		
1	Đổi ứng Dự án xây dựng đê biển Tây từ Cái Đôi Vàm đến kênh Năm và kè phòng, chống sạt lở bờ biển các đoạn xung yếu từ cửa biển sông Ông Đốc đến cửa biển Bảy Háp, tỉnh Cà Mau	7791469	B	Các huyện: Phú Tân, Trần Văn Thời	19 km đê, 11 km kè	2024 - 2027	1135/QĐ-TTg ngày 04/9/2019; 23/NQ-HĐND Ngày 10/10/2023	849.274	239.265	443/QĐ-UBND ngày 12/3/2024	849.274	239.265	662.429	52.420	2.420	2.420				1.000		1.000	Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn vào Kế hoạch đầu tư công năm 2024 để triển khai thực hiện	Ban Quản lý các dự án ODA và NGO
I	DỰ ÁN QUAN TRỌNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG							280.359	280.359		280.207	280.207								79.900		79.900		
(1)	Các dự án khởi công mới							280.359	280.359		280.207	280.207								79.900		79.900		
1	Dự án thuộc lĩnh vực Quốc phòng		C	H. U Minh	Các hạng mục	2023 - 2024	551/QĐ-UBND ngày 23/10/2023; 143/QĐ-UBND ngày 27/3/2024	43.906	43.906	157/QĐ-UBND ngày 01/4/2024	43.906	43.906								39.900		39.900	Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn vào Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để triển khai thực hiện	Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai sử dụng theo quy định về quản lý dự án theo chế độ mật
2	Dự án đầu tư xây dựng Quảng trường Phan Ngọc Hiển	8063556	B	TP Cà Mau	50.724,6m ²	2023 - 2025	2118/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	236.453	236.453	334/QĐ-UBND ngày 28/02/2024	236.301	236.301								40.000		40.000	Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn vào Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để triển khai thực hiện	Ban Quản lý dự án xây dựng công trình Giao thông
II	THANH TOÁN KHỐI LƯỢNG TỒN ĐONG KHI QUYẾT TOÁN VÀ HOÀN TRẢ TẠM ỨNG NGÂN SÁCH TỈNH							41.000	41.000		41.000	41.000	41.000	41.000	28.894		10.000	18.894	5.000			5.000	Bổ sung nội dung thực hiện hoàn trả tạm ứng ngân sách tỉnh để thực hiện hoàn trả tạm ứng ngân sách tỉnh 1.215 triệu đồng của Dự án Hạ tầng khu công nghiệp	Ủy ban nhân dân tỉnh giao cơ quan chức năng phân khai sử dụng theo đúng quy định
III	DỰ PHÒNG							275.188	275.188		275.188	275.188	275.188	275.188					123.000		80.900	42.100	Phân bổ chi tiết cho các dự án đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo quy định	Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định

* Ghi chú : Chủ đầu tư phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước cập nhật thông tin chi tiết đến Loại, Khoản của Mục lục ngân sách theo quy định đối với từng dự án do đơn vị làm chủ đầu tư.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC VII
BỔ SUNG DANH MỤC, KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 (NGUỒN TĂNG THU XỔ SỔ KIẾN THIẾT NĂM 2023)

(Kèm theo Nghị quyết số 01 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn xổ số kiến thiết giai đoạn 2021 - 2025 (từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2023)	Bổ sung Kế hoạch đầu tư công vốn xổ số kiến thiết năm 2024 (từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2023)	Chủ đầu tư
1	2	3	4	5
	TỔNG SỐ	291.553	291.553	
1	DỰ PHÒNG (Dự kiến bố trí kế hoạch vốn cho Dự án giải phóng mặt bằng để thực hiện đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau)	291.553	291.553	Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC VIII

**BỔ SUNG DANH MỤC, KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 (NGUỒN TĂNG THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẤP TỈNH QUẢN LÝ NĂM 2023)**
(Kèm theo Nghị quyết số 01 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (nguồn tăng thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý năm 2023)	Bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (nguồn tăng thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý năm 2023)	Chủ đầu tư
1	2	3	4	5
	TỔNG SỐ	176.374	176.374	
	DỰ PHÒNG	176.374	176.374	
1	Dự kiến bố trí kế hoạch vốn cho Dự án giải phóng mặt bằng để thực hiện đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau	120.978	120.978	Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định
2	Dự kiến bố trí hoàn trả chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp Khánh An	55.396	55.396	Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định



PHỤ LỤC IX

BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 TỪ NGUỒN THU HỒI VỐN CỦA NHÀ NƯỚC TẠI CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ NĂM 2023 (THU CỔ PHẦN HÓA VÀ THOÁI VỐN DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ)

(Kèm theo Nghị quyết số 01 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (nguồn thu hồi vốn của Nhà nước tại các tổ chức kinh tế năm 2023 (thu cổ phần hóa và thoái vốn doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý))	Chủ đầu tư
1	2	3	4
	TỔNG SỐ	30.545	
1	DỰ PHÒNG (Dự kiến bố trí kế hoạch vốn cho Dự án giải phóng mặt bằng để thực hiện đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau)	30.545	Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC X

BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 TỪ NGUỒN TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số 01 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Danh mục dự án	Bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2023)	Chủ đầu tư
1	2	3	4
	TỔNG SỐ	43.370	
1	DỰ PHÒNG (Dự kiến bố trí kế hoạch vốn cho Dự án giải phóng mặt bằng để thực hiện đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau)	43.370	Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục và kế hoạch vốn khi đủ điều kiện và theo đúng quy định